

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày: 04/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hòa Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên
2. Ông Phạm Thế Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mộng Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TC.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoàng Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TC xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2019/HSST ngày 04/01/2019 đối với bị cáo Nguyễn Thành Q, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Ấp PH 2, xã LC, thị xã TC, tỉnh AG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Hồ Thị T; Con Nguyễn Huỳnh Bảo T, sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trương Văn B – sinh năm 1983; Nơi cư trú: Ấp VT 1, xã LC, thị xã TC, tỉnh AG.

Anh Trương Văn B ủy quyền cho anh Trương Văn B2 – sinh năm 1988; Nơi cư trú: Ấp VT 1, xã LC, thị xã TC, tỉnh AG làm đại diện (văn bản ủy quyền ngày 18/12/2018). Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lê Phú L – sinh năm 1985; Nơi cư trú: Ấp PH 2, xã LC, thị xã TC, tỉnh AG (có mặt);

+ Anh Lê Chí T - sinh năm 1974; Nơi cư trú: Ấp VT 1, xã LC, thị xã TC, tỉnh AG (có mặt).

- Người Làm chứng: Anh Lê Quốc T – sinh năm 1980; Nơi cư trú: Ấp VT 1, xã LC, thị xã TC, tỉnh AG (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 23/4/2018, ông Lê Phú L thuê Nguyễn Thành Q điều khiển xe máy chuyên dùng (xe cuốc đất) đến khu vực ao (hầm) của ông Lê Chí T thuộc ấp VT 1, xã LC, thị xã TC để sửa chữa ao (hầm) thuê cho ông T. Tại đây, Q thấy anh Lê Quốc T và anh Trương Văn B đang đứng phía bên trái xe chuyên dùng, cách khoảng 03 - 04 mét để xem, xung quanh không có rào chắn an toàn, nhưng Q vẫn điều khiển gầu mức của xe. Trong lúc điều khiển gầu mức, Q mức vào gốc một cây chuối, làm cây chuối ngã vào cabin, lá chuối trúng vào vùng mặt của Q, Q quơ tay trái đang cầm cần điều khiển gầu mức để gạt lá chuối ra, do Q bỏ tay lái ra, nên cầm điều khiển gạt về phía sau, gầu mức quay sang trái nơi anh T và anh B đang đứng. Thấy vậy, anh T liền lùi về phía sau nên tránh được gầu mức, xong, gầu mức tiếp tục quay nên trúng vào người của anh B, làm cho B ngã ngối xuống đất, rồi gầu mức đẩy anh B vào bụi cây và nền mộ gần chỗ anh B đang đứng. Lúc này, anh T liền tri hô lên, Q điều khiển gầu mức dừng lại, thấy vùng mông của anh B chảy máu, anh T cùng với Q đưa anh B vào trong nhà. Sau đó, anh B được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh AG tại thành phố Châu Đốc để điều trị vết thương, do vết thương nặng nên anh B được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy tại Thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều trị. Đến ngày 09/5/2018, anh B xuất viện về nhà và tiếp tục điều trị ngoại trú cho đến nay. Ngày 10/7/2018, anh B yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Thành Q theo quy định của pháp luật. Ngày 31/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, khởi tố Nguyễn Thành Q về tội: “Vô ý gây thương tích”.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 137/18/TgT ngày 27/6/2018 của Trung T pháp y tỉnh AG, kết luận: Trương Văn B, sinh năm: 1983. Tỷ lệ tổn thương cơ thể, do thương tích gây nên hiện tại là: 69%. Gây cố tật.

Lời khai người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên qua, người làm chứng:

Các anh Lê Phú L, Lê Chí T, Lê Quốc T trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Hiện, anh L đã bồi thường chi phí điều trị vết thương cho anh B là 50.000.000 đồng.

Các anh Trương Văn B, Trương Văn B2, chị Trương Thị T, bà Tô Thị N (các em và mẹ của anh B) trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Ngoài ra, anh B còn trình bày thêm: Hiện, anh đã nhận được số tiền 54.000.000 đồng của anh L và Q đã bồi thường chi phí điều trị vết thương cho anh, nhưng do vết thương của anh chưa bình phục, nên anh đã ủy quyền cho anh B2, để anh B2 yêu cầu anh L và Q tiếp tục bồi thường cho anh, để anh có tiền tiếp tục điều trị vết thương.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSTC ngày 04/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC truy tố Nguyễn Thành Q về tội “Vô ý gây thương tích” theo điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 138; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Q mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ.

Đề nghị giao bị cáo Nguyễn Thành Q cho Ủy ban nhân dân xã LC, thị xã TC, tỉnh AG giám sát, giáo dục. Gia đình của bị cáo Q có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã LC trong việc giám sát giáo dục bị cáo Q.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Trương Văn B2 đại diện theo ủy quyền của anh Trương Văn B yêu cầu bị cáo Q với anh Lê Phú L liên đới bồi thường các khoản tiền thuốc điều trị (thời gian từ ngày 23/4/2018 đến ngày 23/6/3018) số tiền 49.000.000 đồng; tiền công cho hai người nuôi bệnh anh B 24.000.000 đồng; tiền ăn uống trong thời gian nuôi bệnh 18.000.000 đồng, tổng cộng 91.000.000 đồng, bị cáo Q và anh L đã bồi thường được số tiền 54.000.000 đồng (trong đó bị cáo bồi thường 2.000.000 đồng, anh L bồi thường 52.000.000 đồng) số tiền còn lại 37.000.000 đồng, bị cáo Q và anh L đồng ý bồi thường. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 288; 289; 584; 585; 586; 589; 590; 593; 600; 601 Bộ luật dân sự công nhận sự thỏa thuận này. Hiện nay thì sức khỏe của anh B chưa ổn định cần tiếp tục điều trị, bị cáo Q, anh L và anh B2 thống nhất chi phí điều trị thương tích cho anh B phát sinh sau ngày 23/6/3018, anh B được khởi kiện thành vụ án dân sự khác do đó đề nghị Hội đồng xét xử giành quyền khởi kiện cho bị hại đối với những chi phí điều trị thương tích cho anh B phát sinh sau ngày 23/6/3018 thành một vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Thành Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và liên đới cùng với anh Lê Phú L chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã TC, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành Q đã khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 23/4/2018, Nguyễn Thành Q điều khiển xe máy chuyên dùng (xe cuốc đất) đến khu vực ao (hầm) của ông Lê Chí T thuộc ấp VT 1, xã LC, thị xã TC để sửa chữa ao (hầm) thuê cho ông T. Tại đây, Q thấy anh Lê Quốc T và anh Trương Văn B đang đứng phía bên trái xe chuyên dùng, cách khoảng 03 - 04 mét để xem. Trong lúc điều khiển gàu múc, Q

múc vào gốc một cây chuối, làm cây chuối ngã vào cabin, lá chuối trúng vào vùng mặt của Q, Q quơ tay trái đang cầm cần điều khiển gàu mức để gạt lá chuối ra, do Q bỏ tay lái ra, nên cần điều khiển gạt về phía sau, gàu mức quay sang trái trúng người của anh B gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 69% gây cố tật, lời khai nhận của bị cáo Q phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng với hành vi mà bị cáo Q đã thực hiện, Hội đồng xét xử kết luận Nguyễn Thành Q đã phạm tội “Vô ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.2] Xét hành vi của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phải nhận thức được rằng khi điều khiển xe cuốc đất (xe máy chuyên dùng) là nguồn nguy hiểm cao độ phải hết sức thận trọng xem xét tính an toàn kỹ thuật xe trước khi sử dụng, quá trình thi công phải có rào chắn để đảm bảo cho quá trình thi công được an toàn, tuy nhiên do cẩu thả trong quá trình điều khiển gàu mức của xe, bị cáo đã vô ý làm gàu mức của xe trúng vào anh B, gây tổn hại sức khỏe cho anh Trương Văn B, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó cần phải xử lý nghiêm phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[2.3] Tuy nhiên xét, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Q có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, có nhân thân tốt như chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại, bị cáo Q là thành phần lao động nghèo, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo Q có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Trương Văn B2 đại diện theo ủy quyền của anh Trương Văn B với bị cáo Q và anh Lê Phú L thỏa thuận được mức bồi thường cụ thể, bị cáo Q và anh L liên đới bồi thường cho anh B tiền thuốc điều trị (thời gian từ ngày 23/4/2018 đến ngày 23/6/3018) 49.000.000 đồng; tiền công cho hai người nuôi bệnh cho anh B 24.000.000 đồng, tiền ăn uống trong thời gian nuôi bệnh 18.000.000 đồng, tổng cộng 91.000.000 đồng, bị cáo Q và anh L đã bồi thường được số tiền 54.000.000 đồng (trong đó bị cáo bồi thường 4.000.000 đồng, anh L bồi thường 50.000.000 đồng) số tiền còn lại tiếp tục bồi thường 37.000.000 đồng, xét thấy việc thỏa thuận bồi thường là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa anh B với bị cáo Q và anh L. Hiện nay, sức khỏe của anh B chưa ổn định, cần tiếp tục điều trị thương tích, do đó, anh B được khởi kiện thành vụ án dân sự khác đối với chi phí điều trị thương tích và chi phí hợp lý khác phát sinh sau ngày 23/6/3018 theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, ngoài ra bị cáo Q và anh Lê Phú L phải liên đới chịu 1.850.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành Q phạm tội “Vô ý gây thương tích”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 138; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Q 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã LC, thị xã TC, tỉnh AG nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Giao bị cáo Nguyễn Thành Q cho Ủy ban nhân dân xã LC, thị xã TC, tỉnh AG giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, gia đình bị cáo Nguyễn Thành Q có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã LC, thị xã TC, tỉnh AG giám, giáo dục bị cáo.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các điều 288; 289; 584; 585; 586; 589; 590; 593; 600 601 Bộ Luật dân sự.

+ Công nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe và các khoản chi phí hợp lý giữa bị cáo Nguyễn Thành Q và anh Lê Phú L với anh Trương Văn B, bị cáo Nguyễn Thành Q và anh Lê Phú L liên đới bồi thường cho anh Trương Văn B số tiền 37.000.000 đồng (ba mươi bảy triệu đồng).

+ Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Thành Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, ngoài ra bị cáo Nguyễn Thành Q liên đới cùng với anh Lê Phú L chịu 1.850.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./*

Nơi nhận:

- VKSND TX.TC;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu: HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hòa Bình